

Số: /BC-UBND

Châu Thành, ngày tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

Tiếp nhận Công văn số 1046/SKHĐT-TH ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị phối hợp đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung cam kết hành động với UBND Tỉnh năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành ban hành Công văn số 245/UBND-TH ngày 14 tháng 01 năm 2022 giao Thủ trưởng các cơ quan ngành huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu UBND Huyện xây dựng văn bản⁽¹⁾ chỉ đạo, điều hành triển khai và tổ chức thực hiện các nội dung cam kết hành động năm 2022 UBND Tỉnh giao.

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Chương trình hành động của UBND Tỉnh tại Quyết định số 40/QĐ-UBND-HC ngày 12/01/2022 đến các cơ quan, đơn vị ngành Huyện, UBND các xã, thị trấn; đồng thời căn cứ vào nội dung Chương trình hành động của UBND Tỉnh, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương tại Chương trình hành động của Huyện ủy và Nghị quyết của HĐND Huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, UBND Huyện đã ban hành Kế hoạch hành động phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 theo quy định; phân công cho các ngành, các địa phương bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ để xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể cho từng đơn vị và tổ chức thực hiện với quyết tâm cao, hoàn thành nhiệm vụ năm 2022.

Đồng thời, UBND Huyện đã nghiêm túc cụ thể hóa và chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 (Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2022).

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị, địa phương để theo dõi chặt chẽ kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tập trung chỉ

¹ Lồng ghép các chỉ tiêu cam kết vào Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 25/01/2022 về phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; giao chỉ tiêu tại Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 về giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 10/02/2022 về thi đua đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 13/5/2022 về triển khai hỗ trợ và thúc đẩy khởi nghiệp trên địa bàn huyện Châu Thành năm 2022.

đạo các vấn đề trọng tâm: phòng chống dịch COVID-19; phục hồi sản xuất kinh doanh và đầu tư công, đẩy mạnh giải ngân; cải cách hành chính; thu hút đầu tư; xây dựng nông thôn mới; tái cơ cấu nông nghiệp; giải quyết việc làm, thực hiện chính sách an sinh xã hội,... đồng thời, xử lý nhanh các vấn đề có tính cấp bách của địa phương.

II. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Tình hình thực hiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19

Trong 6 tháng đầu năm 2022, tình hình dịch Covid-19 được kiểm soát chặt chẽ, không phát sinh ca tử vong, các ca nguy hiểm, nhiễm nặng được can thiệp y tế, chuyển tuyến kịp thời; công tác tiêm vắc xin ngừa Covid-19 mũi bổ sung, mũi nhắc lại ngày càng phát huy hiệu quả trong phòng, chống dịch.

UBND Huyện đã tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 22/10/2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn Tỉnh; triển khai thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 28/3/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc phòng, chống dịch COVID-19 năm 2022 (*ban hành Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 14/4/2022 về phòng, chống dịch COVID-19 năm 2022*); theo dõi, đánh giá cấp độ dịch hằng tuần đối với từng xã, thị trấn và địa bàn nhóm áp; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND Huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục tăng cường các giải pháp thúc đẩy nhanh việc phục hồi sản xuất, kinh doanh và đầu tư công theo ngành, lĩnh vực, địa phương phụ trách.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân thực hiện hiệu quả thông điệp 5K (*Khẩu trang – Khử khuẩn – Khoảng cách – Không tụ tập – Khai báo y tế*) trong phòng, chống dịch và tự nguyện tiêm vắc xin ngừa Covid-19, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022; đồng thời triển khai việc tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều bổ sung và liều nhắc lại theo hướng dẫn của cấp trên. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch tiêm vắc xin cho học sinh từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi và các trẻ trong độ tuổi nhưng không đến trường ngoài cộng đồng (khi được phân bổ vắc xin); tăng cường công tác truyền thông, vận động phụ huynh đưa trẻ đi tiêm vắc xin phòng Covid-19 để bảo vệ sức khỏe cho cá nhân trẻ và cho cộng đồng; nắm chắc danh sách, thống kê số lượng học sinh trong độ tuổi từ 5 đến dưới 12 tuổi đang theo học tại các khối lớp, các điểm trường trên địa bàn.

Duy trì hoạt động các Tổ tình nguyện hỗ trợ lực lượng y tế quản lý các trường hợp F0, F1 đang điều trị, cách ly y tế tại nhà, nơi cư trú, cấp phát túi thuộc điều trị và theo dõi sức khỏe các trường hợp trên theo quy định.

Kết quả, từ đầu dịch đến ngày 15/5/2022, tổng số F0 trên địa bàn Huyện là 9.590 ca (trong đó, đang điều trị 04 ca, điều trị khỏi 9.530 ca, tử vong 56 ca). Hiện tại, số F0 quản lý tại nhà, nơi lưu trú là 7.710 ca (đang điều trị 02 ca, điều trị khỏi là 7.708 ca), đang điều trị tại Trung tâm Y tế Huyện là 02 ca.

Công tác tiêm vắc xin ngừa Covid-19 khẩn trương thực hiện theo tiến độ cấp trên giao. Đến nay, Huyện đã tiêm ngừa vắc xin Covid-19 cho người từ 18 tuổi trở lên đạt tỷ lệ 99,81% (108.813/109.015 người); đã tiêm 02 liều là tỷ lệ 98,99% (107.918/109.015 người); mũi bổ sung tỷ lệ 91,49% (34.345/40.424 người); mũi nhắc lại tỷ lệ 63,84% (64.940/107.918 người).

Tổ chức tiêm vắc xin ngừa Covid-19 cho trẻ em từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, đã tiêm mũi 01 đạt tỷ lệ 99,96% (13.572/13.578 em), đã tiêm 02 liều đạt tỷ lệ 98,20% (13.333/13.578 em).

Tăng cường công tác truyền thông, vận động phụ huynh đưa trẻ đi tiêm vắc xin phòng Covid-19 để bảo vệ sức khỏe cho cá nhân trẻ và cho cộng đồng; nắm chắc danh sách, thống kê số lượng học sinh trong độ tuổi từ 5 đến dưới 12 tuổi đang theo học tại các khối lớp, các điểm trường trên địa bàn. Đã tiêm mũi 01 tỷ lệ 58,15% (8.265/14.214 em).

2. Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (có Phụ lục kết quả thực hiện kèm theo)

a. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển trên cơ sở tái cơ cấu ngành nông nghiệp và kết nối liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm; xây dựng nông thôn mới tập trung thực hiện

** Ngành trồng trọt*

Vụ lúa Đông Xuân 2021-2022 đã xuống giống được 10.773,5/10.814 ha, đạt 99,62% kế hoạch (giảm 202,5 ha so với năm 2021 và giảm 749,5 ha so với năm 2019), năng suất trung bình 7,1 tấn/ha (giảm 0,4 tấn/ha so với năm 2021 và giảm 0,12 tấn/ha so với năm 2019), tổng sản lượng 76.491,85 tấn; vụ lúa Hè Thu đã xuống giống 9.782,9 ha/8.850 ha, đạt 110,54% kế hoạch (tăng 1.078,9 ha so với năm 2021 và tăng 65,9 ha so với năm 2019), trong đó lúa giai đoạn đẻ nhánh 4.632,9 ha, giai đoạn làm đòng 5.150 ha.

Hoa màu vụ Đông Xuân 2021-2022 đã xuống giống được 879,9 ha/1.200 ha, đạt 112% kế hoạch, đã thu hoạch dứt điểm. Vụ Hè thu xuống giống 1.693,4 ha/2.600 ha, đạt 65,13% kế hoạch, đã thu hoạch 23 ha. Trong đó: bắp 19,2 ha; khoai lang 321,5 ha; ấu 29,5 ha; rau ăn lá 179,5 ha, thu hoạch 11 ha; rau ăn quả 874,6 ha, thu hoạch 12 ha; rau lấy củ, thân 80 ha; đậu xanh, đậu đen 19,3 ha; nấm ăn 50,8 ha; ớt 66 ha; sen 35 ha; cây khác 18 ha (trong 06 tháng đầu năm 2022, diện tích canh tác hoa màu giảm 1.267,1 ha so với năm 2021 và giảm 1.508,7 ha so với năm 2019).

Tổng diện tích vườn cây ăn trái 7.534 ha/7.686,6 ha, đạt 98% kế hoạch năm 2022 (tăng 125,81 ha so với năm 2021 và tăng 720 ha so với năm 2019). Trong đó, xoài 338,14 ha; nhãn 3.173,62 ha; quýt 50,8 ha; cam 109,05 ha; chanh 521,75 ha; bưởi 99,45 ha; ổi 825,31 ha; dứa 122,7 ha; sầu riêng 375,1 ha; vú sữa 91,91 ha; mít 924,4 ha; thanh long 77,39 ha; các loại cây khác 824,38 ha.

So với năm 2021 và năm 2019, thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, người dân đã chuyển phần lớn diện tích trồng lúa thường sang lúa cao sản, hoa

màu có giá trị kinh tế hơn và tập trung thực hiện liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm đầu ra; bên cạnh đó, đã chuyển phần lớn diện tích trồng lúa, trồng hoa màu sang canh tác vườn cây ăn trái theo khuyến khích định hướng phát triển các ngành chủ lực của Huyện giai đoạn 2016 – 2021 và 2021 – 2026.

* *Ngành chăn nuôi* ổn định, dịch tả heo châu Phi, dịch cúm gia cầm tiếp tục được kiểm soát tốt. Tổng đàn gia súc, gia cầm toàn huyện hiện có 653.947 con; trong đó, số gia súc là 19.166 con (*tăng 6.810 con so với năm 2021*), trong đó, heo 11.933 con, bò 4.397 con, dê 2.812 con, trâu 24 con. Tổng số gia cầm 634.781 con (*tăng 31.541 con so với năm 2021*); trong đó, gà 162.279 con, vịt 472.502 con. Qua các năm, ngành hàng heo vẫn là ngành hàng chủ lực của Huyện, năm 2019, do tác động của dịch tả heo Châu Phi, số lượng đàn heo gần như thiệt hại trên 80%, hiện nay, ngành hàng heo đang từng bước khôi phục trở lại, các hộ nuôi ngày càng có ý thức trong tiếp cận kỹ thuật chăn nuôi an toàn nhưng vẫn gặp khó khăn về vắc xin ngừa dịch tả heo Châu Phi và giống heo sạch để tái đàn trở lại.

* *Diện tích nuôi trồng thủy sản* là 503,4 ha (*giảm 10,53 ha so với năm 2021 và giảm 138,81 ha so với năm 2019*); trong đó cá tra xuất khẩu là 165,86 ha; cá khác 264 ha, ương giống cá tra 37,32 ha, ương giống cá khác 35,86 ha, số lồng bè 426 cái. Lũy kế sản lượng các loại thủy sản đến nay được 23.805 tấn; trong đó sản lượng cá tra xuất khẩu 21.666 tấn, cá khác 1.302 tấn, cá lồng bè 827,3 tấn, ếch 9,7 tấn.

Năm 2018, 2019, giá cá tra tăng cao, người dân đã chuyển đổi một phần diện tích ngành trồng trọt tại các khu vực có điều kiện để chuyển sang nuôi cá tra với lợi nhuận cao, nhưng từ cuối năm 2019 đến năm 2021, tình hình giá cá tra giảm mạnh, nhất là do tác động của dịch Covid-19 nên diện tích cá tra giảm mạnh, người nuôi cẩn trọng hơn và chỉ hoạt động cầm chừng; đến năm 2022, giá cá tra tiếp tục tăng nên người dân đang từng bước mở rộng diện tích nuôi, đến nay giá cá tra dao động từ 30.000 đến 31.000 đồng, các hộ nuôi có lợi nhuận cao.

Xây dựng nông thôn mới được tập trung thực hiện. Đến nay, trên địa bàn Huyện có 11/11 xã đạt chuẩn Nông thôn mới. Ủy ban nhân dân Huyện đã gửi hồ sơ, tài liệu minh chứng của xã Tân Nhuận Đông đến Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn Tỉnh để báo cáo thẩm tra hồ sơ xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021 sau khi tổng hợp, hoàn chỉnh từ góp ý của các sở, ngành Tỉnh. Tổ chức triển khai nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2022, trong đó chọn xã An Nhơn là xã thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao; đồng thời, tập trung hoàn chỉnh hồ sơ, tài liệu minh chứng, chỉnh trang khu vực nông thôn sau tiếp thu các ý kiến góp ý của Đoàn công tác của Trung ương đến khảo sát, đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện Châu Thành.

Tổng số hội quán trên địa bàn Huyện là 12 hội quán với tổng số hội viên là 558 người; tổng số hợp tác xã trên địa bàn Huyện là 17 hợp tác xã đang hoạt

động tương đối hiệu quả. Tình hình hoạt động của các hội quán phát triển ổn định, một số hội quán đã tổ chức sinh hoạt⁽²⁾ trở lại sau khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ; quy mô hoạt động của hợp tác xã từng bước được khôi phục, phát huy hiệu quả, mang lại lợi ích cho thành viên thông qua việc liên kết tiêu thụ nông sản, đảm bảo đầu ra ổn định; đồng thời, chỉ đạo UBND các xã, thị trấn phối hợp với các hợp tác xã rà soát, lựa chọn các sản phẩm đặc trưng hoặc các ý tưởng sản phẩm khởi nghiệp để hỗ trợ phát triển, chuẩn hóa sản phẩm tham gia chương trình OCOP.

b. Tình hình sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục tăng trưởng; thương mại, dịch vụ hoạt động ổn định

- Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp từng bước được khôi phục và phát triển. Đến nay, huyện Châu Thành có 61/61 doanh nghiệp sản xuất công nghiệp hoạt động ổn định, với 4.460 lao động (*tăng 02 doanh nghiệp so với năm 2021*). Tất cả các lao động đều được tiêm vắc xin ngừa Covid-19 đầy đủ theo quy định. Công suất hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện khôi phục trên 90%.

Trong 6 tháng, có thêm 08 cơ sở sản xuất đăng ký (*tăng 05 cơ sở so với cùng kỳ năm trước*), tổng vốn đăng ký 1.780,0 triệu đồng; tổng số lao động phát sinh 33 người. Lũy kế từ trước đến nay (*đã trừ số thu hồi GCN/ĐKKD*) có 1.498 cơ sở sản xuất đăng ký, tổng vốn đăng ký 109.431,4 triệu đồng; tổng số lao động phát sinh 7.891 người. Nhìn chung, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp hoạt động ổn định, các cơ sở xuất gạch ngói, sản xuất gốm nung xuất khẩu không tăng so tháng trước, do giá nguyên, nhiên liệu tăng, thị trường tiêu thụ chậm.

- Thương mại - dịch vụ từng bước được khôi phục và phát triển nhanh. Đến nay, có 161/161 doanh nghiệp thương mại, dịch vụ hoạt động ổn định, với 1.385 lao động (*tăng 08 doanh nghiệp so với năm 2021*), các doanh nghiệp đang dần dần hoạt động ổn định trở lại.

Trong kỳ, có thêm 231 hộ kinh doanh đăng ký (*tăng 150 hộ so với cùng kỳ năm trước*), tổng vốn đăng ký 23.183,5 triệu đồng; tổng số lao động phát sinh 720 người. Lũy kế từ trước đến nay (*đã trừ số thu hồi GCN/ĐKKD*) có 5.269 hộ kinh doanh đăng ký, tổng vốn đăng ký 342.789,75 triệu đồng; tổng số lao động phát sinh 15.061 người.

Các chợ truyền thống và các cửa hàng tiện lợi được hoạt động ổn định và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 và được xét nghiệm

² Tổ chức sinh hoạt được 13 cuộc, tổng cộng có 405 hội viên tham dự, với nội dung như sau: Canh Tân hội quán xã An Nhơn, 02 cuộc sinh hoạt chuyên đề kỹ thuật xử lý ra hoa và sử dụng phân bón trên nhãn Edor, có 45 người tham dự; Bình An Hội quán xã Tân Phú tổ chức 02 cuộc sinh hoạt chuyên đề xử lý ra hoa, cách bón phân trên cây xoài, có 60 hội viên tham dự; An Hòa Hội quán xã An Khánh tổ chức 02 cuộc sinh hoạt chuyên đề về an toàn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và cấp mã số vùng trồng trên cây nhãn, có 60 người tham dự; Hiệp Tâm Hội quán xã An Hiệp tổ chức 03 cuộc sinh hoạt chuyên đề kỹ thuật trồng và phòng trừ sâu bệnh trên cây mít, an toàn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; phòng trị bệnh trên gia súc gia cầm, có 110 hội viên tham dự; Hợp tác xã Sầu riêng xã Phú Hựu sinh hoạt 04 cuộc với chuyên đề “Tăng cường sử dụng phân hữu cơ cho cây sầu riêng”, quản lý sâu bệnh gây hại cây sầu riêng và hướng dẫn ghi chép sổ nhật ký, tổng cộng có 130 lượt người tham dự.

Covid-19 định kỳ theo quy định. Giá cả hàng hóa tiêu dùng thiết yếu tại các chợ Trung tâm Huyện và các chợ xã bình ổn, sức mua không tăng so tháng trước. Hiện nay, có 16/16 chợ và 04/04 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động ổn định. Tình hình hoạt động kinh doanh mua bán hàng hóa tại các chợ truyền thống vẫn đảm bảo cung cấp hàng hóa thiết yếu cho người dân, số tiểu thương vào chợ mua bán đảm bảo 100% và được tiêm đủ liều vắc xin Covid-19.

c. Ngân sách, đầu tư công

Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2022 tính đến ngày 07/5/2022 là 542.886 triệu đồng, đạt 97,32% (*giảm 9,81% so cùng kỳ năm 2021, tăng 38,18% so với năm 2019*), trong đó: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 59.588 triệu đồng, đạt 44,14% dự toán (*giảm 0,15% so cùng kỳ của năm 2021, tăng 1,73% so với năm 2019*); thu bổ sung từ ngân sách Tỉnh là 342.019 triệu đồng, đạt 80,88% dự toán.

Tổng chi ngân sách nhà nước năm 2022 đến ngày 07/5/2022 là 246.033 triệu đồng, đạt 44,55% so với dự toán (*giảm 6,72% so cùng kỳ năm 2021, tăng 13,9% so với năm 2019*).

Tổng nguồn vốn giao năm 2022 và phân bổ tính đến ngày 10/05/2022 là 211.397 triệu đồng. Đến nay đã phân bổ 100% kế hoạch vốn; kết quả giải ngân đến ngày 10/5/2022 là 36.598 triệu đồng, đạt 17,30% kế hoạch (*tăng 2,42% so cùng kỳ năm 2021*), đầu tư cho 54 công trình, chuyển tiếp 33 công trình, đầu tư mới 21 công trình.

d. Lĩnh vực văn hoá - xã hội được quan tâm thực hiện

Tiếp tục quan tâm thực hiện tốt công tác truyền thanh, thông tin tuyên truyền các sự kiện chính trị và các ngày lễ lớn⁽³⁾. Trong kỳ, biên tập, xây dựng 02 chương trình văn nghệ, 02 bài viết phóng thanh cô đọng. Trang thông tin điện tử, trang Facebook huyện xuất bản được 5.230 tin bài, văn bản các thể loại, nội dung tin bài ngày càng phong phú, phản ánh tất cả các vấn đề kinh tế, xã hội của Huyện.

Công tác giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, các chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội và người nghèo được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Đến nay, có 2.062 lao động được giới thiệu đi việc làm ở các nơi trong và ngoài Tỉnh đạt 68,73% kế hoạch⁽⁴⁾. Triển khai kế hoạch đào tạo nghề phi nông nghiệp và chỉ đạo UBND

³ Tuyên truyền Tết cổ truyền của dân tộc, kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022); tuyên truyền lễ 30 tháng 4 và 01 tháng 5 năm 2022, tuyên truyền công tác đảm bảo an toàn giao thông; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trước trong và sau tết; tiếp tục thông tin nhanh, kịp thời chính xác về tình hình dịch bệnh Covid – 19, các biện pháp phòng chống dịch bệnh để đảm bảo sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng. Thực hiện xe phóng thanh 18 cuộc tuyên truyền cổ động về phòng chống dịch Covid – 19 (biến thể mới Omicron).

⁴ Trong đó: 965 lao động nữ; 229 lao động có chuyên môn kỹ thuật; 531 lao động làm việc trong tỉnh, tỉnh Bình Dương 295 lao động, Thành phố Hồ Chí Minh 433 lao động, tỉnh Đồng Nai 119 lao động, các tỉnh khác 684 lao động; có 29 lao động (*có 13 lao động nữ*) được xuất cảnh sang nước ngoài làm việc (*24 lao động sang Nhật Bản, 05 lao động sang Hàn Quốc*).

các xã khai giảng 05 lớp nghề phi nông nghiệp, có 100 học viên tham gia (02 lớp sửa kiếng Bonsai với 40 học viên, 02 lớp nữ công gia chánh với 40 học viên, 01 lớp công nhân xây dựng với 20 học viên).

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, y tế dự phòng được tăng cường thực hiện, nhất là triển khai nhanh, hiệu quả các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo đảm vệ sinh môi trường được tăng cường. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,32% (kế hoạch là >92%).

Công tác giáo dục và đào tạo tập trung triển khai nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 tại các cơ sở giáo dục, đảm bảo đủ điều kiện, an toàn cho giáo viên và học sinh học trực tiếp trở lại; các giáo viên, nhân viên của các trường học đều được tiêm từ 2 mũi vắc xin mới được vào trường trực tiếp giảng dạy, các trường học chưa tiêm hoặc tiêm vắc xin chưa đủ liều thì thực hiện dạy online tại nhà. Tiếp tục tổ chức tiêm vắc xin ngừa Covid-19 cho học sinh để đảm bảo an toàn khi đến trường; chuẩn bị các điều kiện, hồ sơ thủ tục xây dựng Trường tiểu học An Phú Thuận 1 đạt chuẩn mức 2.

3. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền; tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

Tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính theo kế hoạch; đã chỉ đạo các ngành, địa phương khắc phục nhanh những hạn chế, tồn tại về công tác cải cách hành chính. Trong kỳ, tiếp tục tuyên truyền thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Huyện qua dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính, đối với 20/31 thủ tục công trực tuyến mức 3, 4, đạt 64,52%; trong đó mức độ 4: 12 thủ tục. Kết quả trong kỳ tiếp nhận và giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4 là: 439/439 hồ sơ (đạt tỷ lệ 100%)

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường, trật tự xây dựng được tăng cường chỉ đạo thực hiện theo quy định, từng bước ổn định⁽⁵⁾.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện đúng theo quy định. Tổ chức đối thoại với công dân trước khi ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, từ đó không phát sinh điểm nóng và hạn chế khiếu kiện đông người, vượt cấp⁽⁶⁾. Công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tăng cường. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm thực hiện thường

⁵ Trong 6 tháng, cấp 96 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, với diện tích là 112.599,0 m². Tính đến tháng 9/5/2022 là 32.572 giấy, với tổng diện tích 21.434,05 ha. Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt ước thực hiện đạt 98,5% và thu gom rác thải y tế thực hiện đạt 100%, bằng với kế hoạch đề ra.

⁶ Trong 6 tháng năm 2022, toàn Huyện tiếp đã tiếp nhận 134 lượt, 134 người; trong đó, Ban tiếp công dân tiếp 80 lượt, 80 người, Chủ tịch UBND Huyện tiếp 8 lượt, 8 người, Chủ tịch UBND cấp xã tiếp 18 lượt, 18 người, Thủ trưởng các ngành chuyên môn tiếp 36 lượt, 36 người. Tình hình đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, yêu cầu của công dân giảm 41 đơn so với cùng kỳ 2021. Trong kỳ, toàn Huyện tồn 58 đơn kỳ trước, nhận trong kỳ 79 đơn, tổng cộng 137 đơn, giải quyết 84/137 đơn (đạt 61,31%), tồn 53 đơn.

xuân; công tác hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý được củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động.

Bộ máy hành chính từ huyện đến xã, thị trấn tiếp tục được củng cố, kiện toàn và sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4. Về quốc phòng, an ninh

Quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững. Thực hiện tốt công tác trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình, đối tượng trên địa bàn, chủ động thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp, hiệp đồng nhịp nhàng bảo vệ an toàn và đảm bảo an ninh, trật tự trước, trong và sau tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 và các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các hoạt động kinh tế - xã hội diễn ra trên địa bàn Huyện.

Thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2022, tổ chức thành công Lễ giao quân đúng theo kế hoạch và tiến giao quân cho các đơn vị nhận quân đúng theo số lượng trên giao, đảm bảo về chất lượng; tổ chức ra quân huấn luyện cho lực lượng Dân quân tự vệ tại các cơ quan và Ban Chỉ huy Quân sự 12 xã, thị trấn; xây dựng kế hoạch công tác dân quân tự vệ năm 2022.

Công tác tấn công, trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội luôn được quan tâm, tập trung chỉ đạo quyết liệt, đã triển khai 05 đợt tấn công, trấn áp tội phạm. Tình hình trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông được đảm bảo⁽⁷⁾.

III. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Hạn chế, khó khăn

Dịch bệnh tuy được kiểm soát hoàn toàn, nhưng tiềm ẩn nhiều nguy cơ cho phục hồi sản xuất, kinh doanh. Việc mở rộng sản xuất đang gặp khó khăn do thiếu nguồn lao động, các lao động có tay nghề đã rời địa phương đi đến Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh khác làm việc, có mức tiền lương cao hơn, tiền lương của các doanh nghiệp tại địa phương chi trả cho công nhân còn thấp, thiếu sức cạnh tranh với các tỉnh, thành phố khác; bên cạnh đó, chi phí vận chuyển ngày một tăng cao (*nguyên nhân do giá xăng dầu tăng*) dẫn đến tình trạng thiếu hụt nguyên liệu đầu vào, đội chi phí giá thành sản xuất; dòng tiền vào bị thiếu

⁷ Tội phạm về trật tự xã hội: xảy ra 14 vụ (*trộm cắp tài sản 06 vụ, gây thương tích 03 vụ, chứa mại dâm 01 vụ, vi phạm an toàn giao thông 01 vụ*) (*giảm 09 vụ so với năm 2021, giảm 02 vụ so với năm 2019*); đã điều tra khám phá 14/14 vụ, bắt 28 đối tượng.

Tội phạm về ma túy: xảy ra 04 vụ, 07 đối tượng có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy (*giảm 04 vụ, 05 đối tượng so với năm 2021, giảm 01 vụ, 02 đối tượng so với năm 2019*). Tang vật thu giữ 1,174 gram ma túy đá và 0,196 gram heroin.

Tệ nạn xã hội: triệt xóa 36 vụ, 191 đối tượng đánh bạc thu giữ trên chiếu bạc và trên người các đối tượng 290 triệu đồng và các tang vật khác liên quan (*giảm 12 vụ, 57 đối tượng so với năm 2021, tăng 12 vụ, 05 đối tượng so với năm 2019*).

Phạm pháp về môi trường: phát hiện 25 vụ (*giảm 08 vụ so với năm 2021, tăng 24 vụ so với năm 2019*). Trong đó, xử lý vi phạm hành chính 04 vụ, 04 đối tượng, giáo dục 08 vụ, 08 đối tượng, đang điều tra 03 vụ, 03 đối tượng, các vụ còn lại ra thông báo truy tìm đối tượng và tịch thu tang vật.

Tai nạn giao thông: xảy ra 01 vụ, làm 01 người chết (*giảm 01 vụ, 01 người chết so với năm 2021, giảm 03 vụ, 03 người chết, 04 người bị thương so với năm 2019*).

Tình hình cháy, nổ không xảy ra (*giảm 01 vụ so với năm 2021, kiểm chế so với năm 2019*).

hút dẫn đến doanh nghiệp gặp khó khăn để có thể trang trải các khoản chi phí duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Số lượng lao động chưa nhiều, chủ yếu là lao động phổ thông chỉ qua hướng dẫn để thao tác công việc, nhu cầu lao động có chuyên môn của doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn trong việc đào tạo, sử dụng lao động, năng lực, trình độ của người lao động.

Công tác giải phóng mặt bằng hiện nay gặp nhiều khó khăn, nguyên nhân do một bộ phận người dân chưa đồng thuận theo giá quy định và yêu cầu hỗ trợ bồi thường theo giá thị trường..., thời gian lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng như: khảo sát đo đạc, xử lý bản đồ địa chính, thông báo thu hồi đất, trình phê duyệt phương án giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất mất khoảng 8 - 10 tháng mới hoàn thiện các bước theo quy trình do đó ảnh hưởng tiến độ giải ngân kế hoạch vốn.

Nguồn thu ngân sách hàng năm chưa đảm bảo cân đối, còn trợ cấp; một số công trình trọng điểm của Huyện cần được đầu tư để phát triển đô thị và thu hút nhà đầu tư như: kè 2 đầu vàm thị trấn Cái Tàu Hạ, Cái xếp, Nha Môn, đường song hành Quốc lộ 80, Làng Khởi nghiệp,...

2. Đề xuất, kiến nghị

Các sở, ngành Tỉnh cần quan tâm xem xét hỗ trợ vốn cho huyện Châu Thành đầu tư công trình đường giao thông trọng điểm, công trình phát triển đô thị của Huyện để nâng chất bộ mặt đô thị thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của Huyện nhằm thu hút nhà đầu tư và đưa huyện Châu Thành đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022.

Tiếp tục đầu tư Cụm công nghiệp Tân Lập giai đoạn 2, Làng khởi nghiệp; đồng thời có chính sách ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã được thuê đất trong cụm công nghiệp và làng khởi nghiệp với mức thuê phù hợp để doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã phát triển, sản xuất ổn định.

Sớm ban hành, hướng dẫn thu phí thực hiện bộ thủ tục hành chính đối về môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; đồng thời sớm có quy hoạch chung để vận chuyển rác thải sinh hoạt của huyện Châu Thành về bãi rác tập trung và tiến hành đóng cửa, khắc phục, cải thiện và trả lại hiện trạng môi trường khu xử lý rác thải Phú Hựu.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tiếp tục bám sát tình hình và triển khai quyết liệt, kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và tình hình thực tiễn tại địa phương; nhất là thực hiện nhiệm vụ vừa bảo vệ sức khỏe và tính mạng của Nhân dân; thích ứng an toàn, linh hoạt vừa đảm bảo hoạt động sản xuất nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Huyện.

2. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022; kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các xã thực hiện các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới năm 2022 theo kế hoạch; duy trì, giữ vững,

nâng chất 11/11 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, hướng dẫn đăng ký thực hiện xã nông thôn mới nâng cao đối với xã An Nhơn.

3. Tiếp tục theo dõi, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh. Nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, kêu gọi đầu tư Cụm công nghiệp Tân Lập, Khu dân cư thị trấn Cái Tàu Hạ - An Nhơn, Khu dân cư Nha Môn, xã Tân Nhuận Đông, Khu du lịch sinh thái Cồn An Hòa. Tiếp tục huy động nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm trên địa bàn Huyện.

4. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nguồn vốn do Trung ương, tỉnh hỗ trợ đầu tư cho Chương trình, đảm bảo đúng hạn quy định; phát huy tốt cơ chế đặc thù đầu tư, cơ chế đầu tư theo hình thức Nhà nước và Nhân dân cùng làm. Rà soát cụ thể, chi tiết từng dự án đầu tư kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2022.

5. Tiếp tục tổ chức thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các giải pháp điều hành nhiệm vụ tài chính - ngân sách đảm bảo thu ngân sách đạt và vượt kế hoạch đề ra.

6. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, tuyên truyền chuyển đổi nghề nghiệp, hỗ trợ tạo việc làm, đẩy mạnh công tác đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài. Chú trọng công tác đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp. Tổ chức tốt các hoạt động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị trong 6 tháng cuối năm 2022.

7. Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông; thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy nổ mùa khô./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê Tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND Huyện;
- CT, các PCT.UBND Huyện;
- Chi cục Thống kê;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các CVNC, QTM;
- Lưu: VT, NC-TH_(Đoàn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Trung

Phụ lục I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2022
(kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 16/5/2022
của UBND huyện Châu Thành)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Tỷ lệ %
I	VỀ KINH TẾ				
1	Thu nhập bình quân trên đầu người	Triệu đồng/năm	53,62	Đang triển khai thực hiện	
2	Sản lượng lúa	tấn/năm	189.736	76.491	40,31
3	Sản lượng trái cây các loại	tấn/năm	145.000	84.203	58,07
4	Sản lượng cá tra	tấn/năm	48.000	21.666	45,13
5	Thu ngân sách trên địa bàn Huyện	triệu đồng	135.000	59.588	44,14
6	Tỷ lệ đô thị hóa	%	10,7	10,64	99,43
II	VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI				
7	Tỷ lệ người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên	%	40	30	75
8	Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa	%	90	90	100
9	Số giường bệnh/vạn dân	giường	9,8	9,8	100
10	Số bác sĩ/vạn dân (kể cả bác sĩ đã nghỉ hưu, bác sĩ có phòng khám trên địa bàn)	Bác sĩ	≥ 4	4	100
11	Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi	%	< 14	13,40	100
12	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	≥ 92	95,32	103,6
13	Giải quyết việc làm	Lao động	3.000	2.062	68,73

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Tỷ lệ %
	<i>Trong đó, lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng</i>	Lao động	130	29	22,3
14	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	68,84	Đang tiến khai thực hiện	
	<i>Trong đó, tỷ lệ lao qua đào tạo nghề</i>	%	49,87	Đang tiến khai thực hiện	
15	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%/năm	1,5%	Đang tiến khai thực hiện	
16	Giữ vững và nâng chất các tiêu chí: xã nông thôn mới.				
	<i>Xã nông thôn mới</i>	xã	11	11	100
	<i>Huyện nông thôn mới.</i>		giữ vững	Đang tiến khai thực hiện	
III	VỀ MÔI TRƯỜNG				
17	Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch	%	99,85	99,85	100
18	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý	%	98,5	98,5	100
19	Tỷ lệ rác thải y tế được thu gom và xử lý	%	100	100	100

